

PHỤ LỤC:
BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DỰ THẢO ĐIỀU LỆ CÔNG TY
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 THÔNG QUA

(Đính kèm Tờ trình số 112/TTr-HĐQT, ngày 23 tháng 04 năm 2026)

Ghi chú:

- Phụ lục này cập nhật các nội dung chính được sửa đổi trong Dự thảo Điều lệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua để các cổ đông tiện theo dõi, so sánh.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng gạch chân.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Điều lệ sửa đổi” là nội dung **màu đen, in đậm**.

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p><u>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</u></p> <p><u>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</u></p> <p><u>Điều lệ này được ban hành ngày 16/06/2025 theo Nghị quyết số 509/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.</u></p>	<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022; sửa đổi bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 11/9/2025;</p>	<p>Cập nhật dẫn chiếu thông tin phù hợp với thời gian sửa đổi Điều lệ và thể hiện rõ căn cứ pháp lý ban hành</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
	Điều lệ này được ban hành ngày 15/05/2026 theo Nghị quyết số .../NQ-DHĐCĐ ngày 15/05/2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.	
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: g) <u>Người điều hành doanh nghiệp</u> là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty; h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty do Hội đồng quản trị trực tiếp bổ nhiệm; ...	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: g) Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Chuyên môn và Kế toán trưởng của Công ty; h) <i>Người quản lý doanh nghiệp</i> là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Giám đốc chuyên môn, Kế toán trưởng; ...	Sửa đổi để thể hiện rõ tiêu chí của <i>Người điều hành doanh nghiệp</i> và <i>Người quản lý doanh nghiệp</i>
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty ... - Địa chỉ trụ sở chính: <u>Số 328 đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</u> ...	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty ... - Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 328, đường Lương Ngọc Quyến, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam ...	Cập nhật địa chỉ trụ sở chính theo địa chỉ mới
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty ... 2. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là người giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty ... 2. Số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty: Công ty có 02 người là người đại diện theo pháp luật,	Sửa đổi do thay đổi số lượng và người đại diện theo pháp luật của Công ty

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p><u>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam, và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam, và phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.</u></p> <p><u>4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền nêu tại văn bản ủy quyền lập theo quy định tại khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</u></p> <p><u>5. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.</u></p> <p><u>6. Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm:</u></p> <p><u>a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp;</u></p>	<p>là cá nhân giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.</p> <p>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp;</p> <p>b) Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Điều lệ này.</p> <p>d) Thực hiện đúng, đủ quyền, nghĩa vụ, phạm vi đại diện của mình theo quy định của Điều lệ Công ty; không được nhân danh Công ty thực hiện các hành vi ngoài phạm vi đại diện được quy định tại Điều lệ này.</p> <p>e) Trong phạm vi đại diện được phân định tại khoản 4, 5 Điều này, mỗi Người đại diện theo pháp luật được quyền độc lập ký kết các tài liệu, văn bản và thực hiện các giao dịch nhân danh Công ty thuộc phạm vi đại diện của mình và tự chịu trách nhiệm về tính xác thực của các giao dịch đó.</p> <p>4. Phạm vi đại diện và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty như sau:</p> <p>a) Đại diện thay mặt Công ty làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước, khách hàng, đối tác,... về tất cả các sự việc liên quan đến hoạt động của Công ty; trừ hoạt</p>	

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p><u>b) Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p><u>c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</u></p> <p><u>Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định nêu trên.</u></p>	<p>động khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc;</p> <p>b) Đại diện thay mặt Công ty ký các hồ sơ, tài liệu, Hợp đồng, chứng từ, văn bản về tất cả các sự việc liên quan đến hoạt động của Công ty; trừ văn bản liên quan đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc;</p> <p>5. Phạm vi đại diện và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc của Công ty như sau:</p> <p>a) Đại diện thay mặt Công ty làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước, khách hàng, đối tác,... về tất cả các sự việc liên quan đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Công ty, các Bệnh viện trực thuộc Công ty và các Công ty con của Công ty.</p> <p>b) Đại diện thay mặt Công ty ký các hồ sơ, tài liệu, Hợp đồng, chứng từ, văn bản về tất cả các sự việc liên quan đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của Công ty, các Bệnh viện trực thuộc Công ty và các Công ty con của Công ty.</p> <p>6. Trường hợp phát sinh vấn đề liên quan thuộc phạm vi đại diện của cả Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thì Tổng Giám đốc là người đại diện thay mặt Công ty làm việc hoặc ký hồ sơ, tài liệu, hợp đồng, giấy tờ, văn bản liên quan.</p> <p>7. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam, và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam, và phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.</p>	

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
	<p>8. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền nêu tại văn bản ủy quyền lập theo quy định tại khoản 7 Điều này mà người đại diện theo pháp luật chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>9. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.</p>	
<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị 3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị 4. <u>Tổng Giám đốc</u> 	<p>Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông 2. Hội đồng quản trị 3. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị 4. Ban điều hành bao gồm: Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Chuyên môn và Kế toán trưởng của Công ty 	<p>Sửa đổi phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ <u>mười phần trăm (10%)</u> tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>...</p>	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>...</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>...</p>	<p>Sửa đổi nhằm xác định quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị của cổ đông, nhóm cổ đông phù hợp với quy định hiện hành tại Công ty</p>
<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>d) Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của <u>Ban Giám đốc</u>;</p> <p>...</p>	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>...</p> <p>d) Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Ban Điều hành;</p> <p>...</p>	
<p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</u></p> <p>...</p>	<p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>2. Các Cổ đông nắm giữ Cổ phần phổ thông có quyền gộp số Cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cụ thể, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 15% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên; từ 15% đến dưới 25% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (2) ứng viên; từ 25% đến dưới 35% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (3) ứng viên; từ 35% đến dưới 45% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (4) ứng viên; từ 45% đến dưới 55% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 55% đến dưới 65% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (6) ứng viên;</p>	<p>Sửa đổi nhằm xác định cụ thể quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị của cổ đông, nhóm cổ đông phù hợp với quy định hiện hành tại Công ty</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
	từ 65% trở lên tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (7) ứng viên. ...	
<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ...</p> <p><u>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</u> ...</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ...</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: ...</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc; Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và ban hành bản mô tả công việc để xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các chức danh nêu trên; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; ...</p>	Sửa đổi bổ sung quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định hiện hành tại Công ty
<p>Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị ...</p> <p><u>6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</u></p>	Bỏ	Sửa đổi phù hợp theo chính sách của Công ty

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.		
<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>...</p> <p>e) Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ này và theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty;</p> <p>g) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	Sửa đổi bổ sung quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với quy định hiện hành tại Công ty
<p>Điều 37. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p> <p>...</p> <p>4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên mười phần trăm (10%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người <u>điều hành</u> khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người <u>điều hành</u> khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p> <p>5. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;</p> <p>6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám</p>	<p>Điều 37. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</p> <p>...</p> <p>4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên mười phần trăm (10%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</p> <p>5. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;</p> <p>6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám</p>	Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
đốc và các người <u>điều hành</u> khác của doanh nghiệp; ...	đốc và các người quản lý khác của doanh nghiệp; ...	
<u>CHƯƠNG IX. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</u>	CHƯƠNG IX. BAN ĐIỀU HÀNH	
Điều 38. Tổ chức bộ máy quản lý <u>Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.</u>	Điều 38. Tổ chức bộ máy quản lý Ban Điều hành Công ty và các Giám đốc Chức năng, cán bộ quản lý khác phải đảm bảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên trong Ban Điều hành phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty
Điều 39. Người điều hành Công ty <u>1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.</u>	Điều 39. Người điều hành Công ty 1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Chuyên môn và Kế toán trưởng của Công ty. Các Giám đốc chức năng và Trưởng các Phòng/Ban ngang cấp Giám đốc chức năng (nếu có) không được xác định là người điều hành Công ty.	Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty
Điều 40. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc ... 4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: ... <u>đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</u>	Điều 40. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc ... 4. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau: ... đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kế toán trưởng, các vị trí Giám đốc chức năng và tất cả các chức vụ quản lý khác của Công ty, Chi nhánh, Công ty con trừ	Sửa đổi, bổ sung quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc phù hợp với quy định hiện hành tại Công ty

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>...</p> <p>i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>...</p>	<p>các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị (bao gồm Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn) và ban hành bản mô tả công việc để xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các chức danh đó;</p> <p>Đối với Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn, Tổng Giám đốc có quyền phân công, giao nhiệm vụ, điều hành và đánh giá việc thực hiện công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.</p> <p>...</p> <p>i) Quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ này và theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty;</p> <p>k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>...</p>	
<p>CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người <u>điều hành</u> khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>CHƯƠNG X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>
<p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người <u>quản lý</u> khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p>	<p>Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người quản lý khác</u> và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và <u>người quản lý khác</u> có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 10% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>...</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người quản lý khác</u> và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người điều hành khác</u> và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người điều hành khác</u> đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 10% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>...</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần</p>	

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người điều hành khác</u> đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	
<p>Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và <u>người điều hành khác</u> vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, <u>người điều hành khác</u>, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện</p>	<p>Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.</p> <p>2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</p> <p>...</p>	<p>chính và Giám đốc chuyên môn và Kế toán trưởng, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.</p> <p>...</p>	
<p>Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và <u>người điều hành khác</u> có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p>Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>
<p>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:</p> <p>a) Cổ đông với Công ty;</p> <p>b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay người <u>điều hành khác</u>;</p>	<p>Điều 55. Giải quyết tranh chấp nội bộ</p> <p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:</p> <p>a) Cổ đông với Công ty;</p> <p>b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hay người quản lý khác;</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức quản lý hiện hành của Công ty</p>
<p>Điều 57. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 18 chương, 57 điều; được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH nhất trí thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2025 tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm <u>2025</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Điều 57. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 18 chương, 57 điều; được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH nhất trí thông qua ngày 15 tháng 05 năm 2026 tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Cập nhật ngày hiệu lực của Điều lệ</p>

Quy định tại Điều lệ hiện hành	Quy định tại Điều lệ sửa đổi	Lý do/Diễn giải/Ghi chú
<p>Một số điều chỉnh chi tiết khác về thứ tự các Điều, Khoản; cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi nội dung chính của các điều, khoản.</p>		